TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THẤT** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **51**/2024/QĐST-DS	*Thạch Thất, ngày 19 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 28, 147, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24, mục 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thoả Thận được với nhau về việc giải quyết T bộ vụ án dân sự thụ lý số 21/2024/TLST-DS ngày 02 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa Thận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết T bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa Thận giữa các đương sự không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả Thận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa Thận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam; Địa chỉ trụ sở: Tầng 1 (tầng trệt), tầng 2 Tòa nhà Sailing Tower 111A Pasteur, phường Bến Nghé, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. ***Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng***: Ông Hàn Ngọc V – Chức vụ: Tổng giám đốc. ***Người đại diện theo ủy quyền***: bà Nguyễn Thị H - Chức vụ: Giám đốc Th hồi nợ trực tiếp và xử lý nợ vùng – Đơn vị: Vùng Đông Hà Nội – Khối Ngân hàng bán lẻ *(Giấy ủy quyền số 183801.23 ngày 08-11-2023).* ***Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng tại Tòa án:*** Ông Vũ Tiến B, ông Đào Huy H, bà Vũ Thị Cẩm H và ông Trần Hoài N – Chức vụ: Cán bộ Ngân hàng *(Giấy ủy quyền số 222381.23 ngày 27-12-2023).*

2. Bị đơn:

2.1. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985;

2.2 Chị Nguyễn Thị Xuân Th, sinh năm 1989. ***Người đại diện theo ủy quyền***: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985 *(chồng chị Th, theo giấy ủy quyền ngày 01-04-2024).*

Cùng địa chỉ cư trú: Thôn 2 (thôn 3 cũ), xã Chàng S, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

II. Sự thỏa Thận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về số tiền nợ còn lại và trách nhiệm trả nợ theo thỏa Thận tín dụng:

1.1. Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị Xuân Th (anh T là đại diện theo ủy quyền) xác nhận và nhất trí thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam tính đến ngày 05-04-2024 với tổng số tiền nợ là **3.339.930.566 đồng**, gồm các khoản nợ sau:

- Hợp đồng tín dụng số 5572829.21 ngày 22-06-2021, Khế ước nhận nợ số 5572829(1).21 ngày 22-06-2021 với số tiền còn nợ là: 3.086.861.305 đồng *(trong đó nợ gốc: 2.783.160.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 161.721.041 đồng, nợ lãi quá hạn: 141.980.264 đồng);*

- Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản ngày 29-08-2019, Giấy yêu cầu cung cấp dịch vụ thẻ tín dụng ngày 24-05-2021, thông báo về việc thay đổi hạn mức tín dụng ngày 02-04-2022 và 29-10-2022 với số tiền còn nợ là 253.069.261 đồng *(trong đó nợ gốc: 197.391.173 đồng, nợ lãi: 42.426.398 đồng, phí: 13.251.690 đồng)*.

1.2. Bên vay tín dụng là anh Nguyễn Văn T, chị Nguyễn Thị Xuân Th phải tiếp tục chịu tiền lãi, lãi quá hạn, phí phát sinh kể từ ngày 06-04-2024 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ tín dụng theo thỏa Thận trong Hợp đồng tín dụng số 5572829.21 ngày 22-06-2021, Khế ước nhận nợ số 5572829(1).21 ngày 22-06-2021 và Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản ngày 29-08-2019, Giấy yêu cầu cung cấp dịch vụ thẻ tín dụng ngày 24-05-2021, thông báo về việc thay đổi hạn mức tín dụng ngày 02-04-2022 và ngày 29-10-2022.

2. Về xử lý tài sản bảo đảm:

2.1. Trường hợp anh Nguyễn Văn T, chị Nguyễn Thị Xuân Th hoàn thành xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam theo phạm vi bảo đảm tại Hợp đồng thế chấp tài sản đã ký kết thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam phải trả các giấy tờ (bản chính) liên

quan đến tài sản thế chấp để làm thủ tục giải chấp tài sản bảo đảm cho bên có tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật.

2.2. Trường hợp anh Nguyễn Văn T, chị Nguyễn Thị Xuân Th không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ và thẻ tín dụng nêu trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 102, tờ bản đồ số 8, diện tích 489,5m^2, địa chỉ tại thôn Yên Lạc, xã Cần Kiệm, huyện Thạch Thất, Hà Nội (*Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CM 101106 do Sở Tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 02-3-2018 cho ông Trần Anh Văn và bà Vũ Vân Anh. Ngày 10-6-2021 chuyển nhượng cho anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị Xuân Th theo hồ sơ số 001347.CN.004. Số tờ, số thửa được xác định theo bản đồ đo đạc dự án tổng thể 2018: Thửa số 663, tờ bản đồ số 22)* theo thỏa Thận trong Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất ngày 22-6-2021 giữa bên thế chấp là anh Nguyễn Văn T, chị Nguyễn Thị Xuân Th với bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam. Hợp đồng thế chấp công chứng số 04192, quyển số 06.2021 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 22-6-2021 tại Văn phòng công chứng Vạn Xuân, số 48 phố Giang Văn Minh, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; đăng ký thế chấp ngày 23-6-2021 tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội huyện Thạch Thất.

2.3. Phạm vi nghĩa vụ bảo đảm bằng tài sản thế chấp theo thỏa Thận trong hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất ngày 22-06-2021 là nghĩa vụ trả nợ tiền gốc, tiền lãi, phí theo các thỏa Thận tín dụng: Hợp đồng tín dụng số 5572829.21 ngày 22-06-2021, Khế ước nhận nợ số 5572829(1).21 ngày 22-06-2021 và Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản ngày 29-08-2019, Giấy yêu cầu cung cấp dịch vụ thẻ tín dụng ngày 24-05-2021, thông báo về việc thay đổi hạn mức tín dụng ngày 02-04-2022 và ngày 29-10-2022.

2.4. Trường hợp đã phát mại tài sản bảo đảm để Th hồi nợ mà giá trị tài sản bảo đảm không đủ trả các khoản nợ thì anh Nguyễn Văn T, chị Nguyễn Thị Xuân Th phải có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ còn lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam cho đến khi thanh toán xong khoản nợ tín dụng.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

3.1. Anh Nguyễn Văn T, chị Nguyễn Thị Xuân Th nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm trong trường hợp hòa giải thành (*50% tiền án phí phải nộp*) với số tiền là 49.399.000 đồng.

3.2. Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam được hoàn trả tiền tạm ứng án phí đã nộp 47.538.000 đồng (*Theo biên lai nộp tạm ứng án phí số 0017608 ngày 02-02-2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội).*

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Thận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND thành phố Hà Nội;*
- *VKSND huyện Thạch Thất (02 bản);*
- *Chi cục THADS H. Thạch Thất;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HSVA, VP.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Trường